

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 23/2022/HNGĐ-GĐT

Ngày: 28/9/2022

V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Xuân

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Ông Tô Chánh Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Vũ Phương, Thẩm tra viên

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Kim Đoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hôn nhân và gia đình về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*”; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Huỳnh Thanh G**, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp Hòa Lợi, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ, tỉnh V.

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp Vàm Lịch, xã Chánh An, huyện M, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 19/4/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là ông Nguyễn Huỳnh Thanh G trình bày:

Năm 2016, ông và bà Nguyễn Thị T đã tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ theo Giấy chứng nhận kết hôn số 27 ngày 16/5/2016. Quá trình chung sống, ông và bà T có một người con chung tên Nguyễn Phước N sinh ngày 05/8/2017, do mâu thuẫn dẫn đến không thể tiếp tục chung sống, ông và bà T đã ly thân từ tháng 4 năm 2021 đến nay. Nay ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị T.

Về con chung: ông yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phước N, sinh ngày 05/8/2017, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là bà Nguyễn Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: bà thống nhất lời trình bày của ông G, bà đồng ý ly hôn. Về con chung: bà thống nhất lời trình bày của ông G về con chung là cháu Nguyễn Phước N, sinh ngày 05/8/2017, bà yêu cầu được nuôi dưỡng cháu N, không yêu cầu ông G phải cấp dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 50/2021/HNGĐ-ST ngày 18/10/2021, Tòa án nhân dân huyện M quyết định (tóm tắt):

Về hôn nhân: chấp nhận cho ông Nguyễn Huỳnh Thanh G được ly hôn với bà Nguyễn Thị T.

Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Phước N sinh ngày 05/8/2017 cho bà Nguyễn Thị T nuôi dưỡng.

Ngoài ra, Tòa án còn tuyên quyền, nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con.

Ngày 28/10/2021, ông Nguyễn Huỳnh Thanh G có đơn kháng cáo yêu cầu được nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Phước N, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Tại Bản án Hôn nhân và gia đình phúc thẩm số 01/2022/HNGĐ-PT ngày 14/01/2022, Tòa án nhân dân tỉnh V quyết định (tóm tắt):

Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Huỳnh Thanh G. Sửa Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 50/2021/HNGĐ-PT ngày 18/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện M về con chung.

Giao con chung Nguyễn Phước N cho ông Nguyễn Huỳnh Thanh G trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ngày 15/4/2022, bà Nguyễn Thị T có đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm theo hướng hủy một phần đối với Bản án Hôn nhân và gia đình phúc thẩm số 01/2022/HNGĐ-PT ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh V về việc giao con chung cho ông Nguyễn Huỳnh Thanh G nuôi dưỡng, giữ nguyên Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 50/2021/HNGĐ-ST ngày 18/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện M, do ông G đã gây khó khăn cản trở khi bà T thăm con.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 127/QĐKNGĐT-VKS-HNGĐ ngày 04/7/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kháng nghị đối với Bản án Hôn nhân và gia đình

phúc thẩm số 01/2022/HNGĐ-PT ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh V, đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm hủy Bản án Hôn nhân và gia đình phúc thẩm nêu trên và giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 50/2021/HNGĐ-ST ngày 18/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện M.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông G, bà T đều có yêu cầu được nuôi con chung là cháu Nguyễn Phước N sinh ngày 05/8/2017. Xét về điều kiện kinh tế để nuôi con chung: Ông G và bà T có công việc làm, thu nhập ổn định, cả hai có đủ điều kiện để nuôi con chung và đều không yêu cầu người không trực tiếp nuôi con phải cấp dưỡng. Xét điều kiện về chỗ ở: Ông G, bà T không có nhà riêng mà đều ở nhờ nhà cha mẹ trước và sau khi ly hôn.

[2] Do bà T là người đã nuôi dưỡng con kể từ khi bà T, ông G sống ly thân và cháu N được phát triển tốt về mọi mặt, cháu N lại còn nhỏ cần được mẹ chăm sóc nên Tòa án cấp sơ thẩm giao con cho bà T tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con là có cơ sở. Tòa án cấp phúc thẩm nhận định do bà T không có nơi ở ổn định, phải ở nhờ nhà cha mẹ để sửa bản án sơ thẩm, thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cháu Phước Nguyên cho ông G chăm sóc nuôi dưỡng, trong khi điều kiện về chỗ ở của ông G cũng tương tự như của bà T là không phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án.

[3] Ngoài ra, sau khi bản án hôn nhân và gia đình có hiệu lực pháp luật, ông G được quyền nuôi con, nhưng ông G lại cố tình cản trở, gây khó khăn cho bà T trong việc thăm nom, chăm sóc và nuôi dưỡng giáo dục con. Tại Đơn trình báo vào các ngày 25/01/2022, 28/01/2022, 10/3/2022 có xác nhận của Công an xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ, tỉnh V, bà T đã trình báo việc bà đến thăm con nhưng ông G ngăn cản không cho gặp nên Công an xã đã lập Biên bản xác nhận sự việc. Như vậy, Tòa án cấp phúc thẩm giao quyền nuôi con cho ông G, nhưng ông G lại có hành vi cản trở bà T thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con là vi phạm khoản 1 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 dẫn đến làm ảnh hưởng đến sự phát triển về tinh thần, thể chất đối với trẻ nhỏ. Do đó, quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 325, Điều 337, Điều 342, Điều 343, Điều 348, Điều 349 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 127/QĐKNGĐT-VKS-HNGĐ ngày 04/7/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy Bản án hôn nhân và gia đình phúc thẩm số 01/2022/HNGĐ-PT ngày 14/01/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh V và giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 50/2021/HNGĐ-ST ngày 18/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh V về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” giữa nguyên đơn là ông Nguyễn Huỳnh Thanh G với bị đơn là bà Nguyễn Thị T.

3. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Chánh án (để báo cáo);
 - Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học TANDTC;
 - VKSNDCC tại TP.HCM (để biết);
 - TAND tỉnh V;
 - TAND huyện M;
 - Chi cục THADS huyện Mạng Thít;
 - Các đương sự (theo địa chỉ);
 - Lưu VP, Phòng HCTP, Phòng GDKTIII, HSVA.
- VPg

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Xuân